

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HS-ST
Ngày 22/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:</i>	Bà Vũ Thị Thanh Hòa
<i>Thẩm phán:</i>	Ông Trần Phước Hiệu
<i>Các Hội thẩm nhân dân:</i>	Bà Nguyễn Thị Thu Thảo
	Ông Nguyễn Văn Nam
	Ông Phan Đình Khiêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC Q**, sinh năm 1991, tại Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT: thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1964; Vợ con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án:

+ Tại bản án số 164/2010/HSPT ngày 27/9/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/5/2011, chưa được xóa án tích.

+ Tại bản án số 75/2013/HSST ngày 19/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/3/2014, chưa được xóa án tích.

+ Tại bản án số 36/2014/HSST ngày 16/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/02/2015, chưa được xóa án tích.

+ Tại bản án số 42/2017/HSST ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Đâm ô đối với trẻ em”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/9/2019, chưa được xóa án tích.

Hoạt động nhân thân: Ngày 23/7/2020 bị cáo thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, ngày 20/12/2021 bị TAND huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 30 tháng tù, thời hạn chấp hành án được tính từ ngày bị bắt thi hành án theo bản án số 115/2021/HSST;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/5/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa chỉ định của bị cáo:

Bà Phạm Thị Hà L, Luật sư của Văn phòng luật sư Đ, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận. (có mặt)

- Nguyên đơn dân sự: Truyền tải điện Bình Thuận;

Người đại diện là ông Nguyễn Văn P – Phó giám đốc (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977; (có mặt)

2/ Phạm Trọng T, sinh năm 1993; (có mặt)

Cùng trú tại: Thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

3/ Lê Thị T, sinh năm 1968. (vắng mặt)

Trú tại: Khu phố L, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng:

1/ Nguyễn Văn D, sinh năm 1994; (vắng mặt)

2/ Phạm Thanh K, sinh năm 1989; (vắng mặt)

Cùng trú tại: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

3/ Lê Thị Thu H, sinh năm 1988. (có mặt)

Địa chỉ: Tổ tự quản số 06, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày trong tháng 02 năm 2021, Nguyễn Ngọc Q (sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận) điều khiển xe mô tô biển số 86B2-340.38 chở Lê Thị Thu H (sinh năm 1988, trú tại Tổ tự quản số 06, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận) đi cắt cỏ. Khi đến khu vực thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận là khu vực vắng người, có đường dây truyền tải điện 500kv đi qua, đây là công trình quan trọng về an ninh quốc gia (theo Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 04/12/017 của Thủ tướng Chính phủ), thì Quý nảy sinh ý định tháo các thanh giằng kim loại của trụ điện để bán lấy tiền tiêu xài. Do đó, Q dừng xe lại bên đường, cầm mỏ lết đi đến vị trí trụ điện có gắn bảng “1001-ĐD

500kv Vĩnh Tân- Sông Mỹ 574/VT-574/SM (Mạch 1)”, thuộc hệ thống truyền tải điện 500kv, H thấy vậy có ngăn cản Q nhưng không được, Q vẫn leo lên trụ điện dùng mỏ lết vặn mở các bu lon gắn các thanh kim loại ở vị trí dưới, nhưng do các bu lon ở vị trí gần mặt đất được tán chặt nên không mở được. Q tiếp tục leo lên trụ điện ở độ cao khoảng 04m rồi dùng mỏ lết vặn mở được 22 bu lon gắn 11 thanh kim loại giằng trụ điện thả xuống đất gồm: 04 thanh kim loại màu xám, loại thanh V, rộng 60 x 60mm, dày 4mm, dài 1.878mm, mỗi đầu thanh có 01 lỗ, trên thân mỗi thanh kim loại này có in mã chìm 59N3B612 và 07 thanh kim loại màu xám, loại thanh V, rộng 45 x 45mm, dày 4mm, dài 1.530mm, mỗi đầu có 01 lỗ, trên thân mỗi thanh kim loại này có in mã chìm 59N3B608. Sau khi mở bu lon tháo được 11 thanh kim loại trên, Q leo xuống đất lấy 11 thanh kim loại xếp chồng lên nhau và chia làm 02 lần vác ra để trên xe mô tô buộc lại, rồi Q điều khiển xe mô tô chở 11 thanh kim loại cùng H đến điểm thu mua phế liệu ở thôn T, xã S, huyện B. H không đồng ý hành vi trên của Q nhưng do đi cùng xe nên H vẫn phải để Q chở đi. Khi đến điểm mua phế liệu, Q một mình vào điểm mua phế liệu bán 11 thanh kim loại cho Nguyễn Thị T, sinh năm 1997 được số tiền 410.000 đồng, khi mua T không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Số tiền bán 11 thanh kim loại có được, Q một mình tiêu xài hết.

Khoảng 01 tuần sau, khi Nguyễn Thị T mua các thanh kim loại của Q thì Phạm Trọng T (sinh năm 1993 là chồng của T) đã chở các thanh kim loại giằng trụ điện đến điểm mua phế liệu của mẹ ruột là bà Lê Thị T (sinh năm 1968, ở khu phố L, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Thuận) gửi lại khi cần thì lấy sử dụng. Qua công tác truy tìm, đến ngày 11/5/2021 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã phát hiện và tiến hành tạm giữ tại điểm thu mua phế liệu của bà Lê Thị T được 05 thanh kim loại giằng trụ điện; số thanh kim loại còn lại đã mất Cơ quan An ninh điều tra không thu giữ được.

Tại Biên bản, sơ đồ, bản ảnh khám nghiệm hiện trường ngày 13/4/2021 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

Hiện trường vụ án xảy ra tại khu vực cụm trụ điện (gồm 04 trụ) đường dây 500kv Vĩnh Tân- Sông Mỹ và đường dây 500kv Vĩnh Tân - rẽ Sông Mỹ - Tân Uyên thuộc thôn Tân Hòa, xã Sông Bình, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

Trụ điện (1) là trụ có gắn bảng “ĐD 500kv TTĐL Vĩnh Tân (576)-Tân Uyên (572)”, kết cấu gồm 04 chân đế đúc bê tông kiên cố và các thanh kim loại kết nối với nhau bằng các bu lon kim loại, tại thanh cái chính chân đế số 02 có 25 lỗ khuyết tại các vị trí gắn bu lon thanh leo (kích thước bu lon dài 20cm, phi 16mm).

Trụ điện (2) là trụ có gắn bảng “ĐD 500kv TTĐL Vĩnh Tân (575)-Sông Mỹ”, kết cấu gồm 04 chân đế đúc bê tông kiên cố và các thanh kim loại kết nối với nhau bằng các bu lon kim loại, không phát hiện bất thường.

Trụ điện (3) là trụ có gắn bảng “1001-DD 500kv Vĩnh Tân-Sông Mỹ 574/VT-574/SM (Mạch 1)”, kết cấu gồm 04 chân đế đúc bê tông kiên cố và các thanh kim loại kết nối với nhau bằng các bu lon kim loại. Từ vị trí chân trụ lên đến độ cao 3,9m phát hiện 22 lỗ trống là các vị trí gắn kết nối 11 thanh giằng kim loại đã bị mất. Tại vị trí cách chân đế hướng Đông Nam về hướng Bắc 2,3m phát hiện 01 bu lon dài 5cm đường kính 16mm bằng kim loại màu xám.

Trụ điện (4) là trụ có gắn bảng “DD 500kv Vĩnh Tân-Sông Mỹ 573/VT-573/SM (Mạch 2)”, kết cấu gồm 04 chân đế đúc bê tông kiên cố và các thanh kim loại kết nối với nhau bằng các bu lon kim loại. Phát hiện tại vị trí chân đế số 04 mất 02 đai ốc neo và 01 miếng đệm, kích thước đai ốc neo M80 đường kính 80mm, miếng đệm kích thước (160x 160 x 20)mm bằng kim loại. Trên bề mặt thanh cái chính chân đế số 04 có 10 lỗ khuyết tại các vị trí gắn bu lon thang treo.

Quá trình khám nghiệm có tạm giữ 01 bu lon đai ốc dài 5cm, đường kính 16mm bằng kim loại màu xám tại trụ điện (3).

Vật chứng thu giữ, xử lý vật chứng:

- Ngày 11/5/2021, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã tiến hành tạm giữ tại điểm thu mua phế liệu của bà Lê Thị T 05 thanh kim loại giằng trụ điện gồm:

+ 01 (một) thanh kim loại màu xám, loại thanh V, rộng 45 x 45mm, dày 4mm, dài 1.530mm, mỗi đầu có 01 lỗ, trên thân có in mã chìm 59N3B608.

+ 04 (bốn) thanh kim loại màu xám, loại thanh V, rộng 60 x 60mm, dày 4mm, dài 1.878mm, mỗi đầu thanh có 01 lỗ, trên thân có in mã chìm 59N3B612.

- Tạm giữ tại hiện trường vụ án: 01 (một) bu lon đai ốc dài 5cm, đường kính 16mm bằng kim loại màu xám.

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã trả lại 05 thanh kim loại giằng trụ điện và 01 bu lon đai ốc là vật chứng trong vụ án cho đại diện Truyền tải điện Bình Thuận.

Đối với chiếc môtô Nguyễn Ngọc Q dùng làm công cụ phạm tội trong vụ án, Q đã để mất, Cơ quan An ninh điều tra không thu giữ được.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 86B2-340.38 Nguyễn Ngọc Q dùng làm phương tiện phạm tội trong vụ án, Cơ quan An ninh điều tra đã tạm giữ, kết quả xác minh đây là xe của Đinh Văn L (sinh năm 1983, trú tại xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận), anh L không biết việc Q sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội. Do đó, Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại xe cho anh Đinh Văn L.

Về phần dân sự:

Đại diện Truyền tải điện Bình Thuận yêu cầu Nguyễn Ngọc Q bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của Q gây ra là 1.535.415 đồng (một triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn bốn trăm mười lăm đồng).

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSBT-P2 ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Viện

kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận để xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội “*Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 303 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Q về tội “*Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia*”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 303; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc Q từ 10 đến 12 năm tù và tổng hợp hình phạt của bản án số 115/2021/HSST ngày 20/12/2021 của TAND huyện B buộc bị cáo phải chấp hành.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải bồi thường cho Truyền tải điện Bình Thuận số tiền 1.535.415 đồng.

- Bị cáo không tự bào chữa.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc Q: Thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh là đúng người, đúng tội và khung hình phạt được đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn và bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có điều kiện cải tạo.

- Bị cáo không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Thuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị cáo; bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt bà Lê Thị T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và anh Nguyễn Văn D, Phạm Thanh K là người làm chứng. Tuy nhiên, họ

đã có lời khai ở Cơ quan điều tra và việc vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] *Về hành vi phạm tội:*

Qua tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa được xác định phù hợp với lời khai tại Cơ quan An ninh điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản ghi nhận sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan An ninh điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 11 giờ, ngày trong tháng 02/2021, tại khu vực thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Nguyễn Ngọc Q đã có hành vi leo lên trụ điện “1001-ĐD 500kv Vĩnh Tân- Sông Mây 574/VT-574/SM (Mạch 1)”, thuộc hệ thống truyền tải điện 500kv là công trình quan trọng về an ninh quốc gia, dùng mỏ lết vặn 22 bu lon lấy 11 thanh kim loại giằng trụ điện. Sau đó, Quý dùng xe mô tô chở 11 thanh kim loại đến điểm thu mua phế liệu ở thôn T, xã S, huyện B bán cho Nguyễn Thị T được 410.000 đồng, tiêu xài cá nhân.

Hành vi vừa nêu trên của bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng trong lĩnh vực truyền tải điện đồng thời xâm phạm đến tài sản của Nhà nước và trật tự quản lý nhà nước trong việc bảo vệ các công trình, cơ sở phương tiện quan trọng của quốc gia.

Mặt khác, bị cáo có 04 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Dâm ô đối với trẻ em” chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc Q đã phạm vào tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 303 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên, là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước trong việc bảo vệ các công trình, cơ sở quan trọng của quốc gia, xâm phạm đến tài sản của Nhà nước; làm mất an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý bất an cho người dân địa phương. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cho cá nhân nên bị cáo đã bất chấp các quy định đó của pháp luật. Mặc dù, giá trị tài sản bị cáo phá hủy chỉ có 1.533.415 đồng nhưng đây là công trình điện lưới quốc gia; hơn nữa bị cáo có 04 tiền án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục

phạm tội thể hiện bị cáo xem thường kỷ cương và sự trừng phạt của pháp luật, cần phải được xử phạt nghiêm khắc.

[5] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy rằng cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời dài đủ để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận về việc truy tố về hành vi, tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[8] Quan điểm của Luật sư: Phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nên được chấp nhận.

[9] Về phần trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền bị thiệt hại là 1.533.415 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại, nên ghi nhận.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền chị đã mua 11 thanh kim loại nhưng sau đó bị Cơ quan điều tra An ninh thu hồi. Xét thấy, đây là ý chí tự nguyện của các đương sự, không trái với quy định của pháp luật, nên không đặt ra để xem xét.

[10] Xử lý vật chứng:

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã tiến hành tạm giữ tại điểm thu mua phế liệu của bà Lê Thị T 05 thanh kim loại giằng trụ điện gồm:

+ 01 (một) thanh kim loại màu xám, loại thanh V, rộng 45 x 45mm, dày 4mm, dài 1.530mm, mỗi đầu có 01 lỗ, trên thân có in mã chìm 59N3B608.

+ 04 (bốn) thanh kim loại màu xám, loại thanh V, rộng 60 x 60mm, dày 4mm, dài 1.878mm, mỗi đầu thanh có 01 lỗ, trên thân có in mã chìm 59N3B612.

- Tạm giữ tại hiện trường vụ án: 01 (một) bu lon đai ốc dài 5cm, đường kính 16mm bằng kim loại màu xám.

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã trả lại 05 thanh kim loại giăng trụ điện và 01 bu lon đai ốc là vật chứng trong vụ án cho đại diện Truyền tải điện Bình Thuận.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 86B2-340.38 Nguyễn Ngọc Q dùng làm phương tiện phạm tội trong vụ án, Cơ quan An ninh điều tra đã tạm giữ, kết quả xác minh đây là xe của Đinh Văn L (sinh năm 1983, trú tại xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận), anh L không biết việc Q sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội. Do đó, Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại xe cho anh Đinh Văn L.

Việc xử lý vật chứng như trên của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bình Thuận là phù hợp với các quy định của pháp luật nên không đặt ra để giải quyết nữa.

Đối với chiếc mô tô Nguyễn Ngọc Q dùng làm công cụ phạm tội trong vụ án, Quý đã để mất, Cơ quan An ninh điều tra không thu giữ được, nên không đề cập xử lý.

[11] Ngoài ra, Nguyễn Ngọc Q hiện còn phải chấp hành hình phạt 30 (ba mươi) tháng tù của bản án số 115/2021/HSST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình đã có hiệu lực pháp luật. Cần áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành.

[12] Đối với Lê Thị Thu H, khi thấy Nguyễn Ngọc Q thực hiện hành vi phạm tội đã có hành động can ngăn Q, do đó qua xem xét Cơ quan An ninh điều tra miễn trách nhiệm hình sự đối với Lê Thị Thu H về tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại khoản 2 Điều 390 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ.

[13] Đối với hành vi của Nguyễn Thị T, Phạm Trọng T và bà Lê Thị T đã mua và chứa chấp 11 thanh giăng kim loại do Q lấy trộm; tuy nhiên họ không biết đây là tài sản do Q phạm tội mà có. Hành vi kinh doanh thu mua phế liệu đã vi phạm hành chính nên Cơ quan điều tra An ninh tỉnh Bình Thuận đã chuyển hồ sơ đề nghị cơ quan hành chính xử phạt theo quy định của pháp luật. Việc xử lý như trên là phù hợp quy định của pháp luật, nên không cần đặt ra để xem xét nữa.

[14] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ vào:* điểm g khoản 2 Điều 303; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 2 Điều 56; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Ngọc Q, phạm tội “*Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia*”.

- *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Ngọc Q 12 (*mười hai*) năm tù, tổng hợp với hình phạt 30 (*ba mươi*) tháng tù của bản án số 115/2021/HSST ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 14 (*mười bốn*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 21/5/2021.

2. *Về bồi thường dân sự:* Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 589, Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Q bồi thường cho Truyền tải điện Bình Thuận số tiền 1.535.415 đồng (*một triệu năm trăm ba mươi lăm nghìn bốn trăm mười lăm đồng*).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải bồi thường theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/20016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc Q phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị T, Phạm Trọng T, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bà Lê Thị T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- PV06, trại 1 – Công an tỉnh Bình Thuận;
- CQ ANĐT – Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: hồ sơ, tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Hòa